

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của ngành tài nguyên môi trường

(Tài liệu phục vụ Hội nghị hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra; tập huấn về công tác thanh tra, kiểm tra năm 2024)

Năm 2023, là năm giữa nhiệm kỳ, có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, bên cạnh đó cũng là năm đầu tiên triển khai thực hiện Luật Thanh tra năm 2022. Trong bối cảnh lực lượng làm công tác thanh tra toàn ngành tài nguyên và môi trường chỉ có 520 công chức¹ nhưng với sự quyết tâm và nhận thức chính trị của từng công chức làm công tác thanh tra, cùng với sự lãnh đạo của Ban Cán sự Đảng, Đảng ủy, tập thể Lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường và của Ban Thường vụ Đảng ủy, tập thể Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành, Thanh tra ngành tài nguyên và môi trường đã tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất, năng động, sáng tạo, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong năm 2023.

Phần thứ nhất KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2023

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA

1. Công tác xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra

Năm 2023, trên cơ sở định hướng chương trình thanh tra đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, cũng như yêu cầu của công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường, Kế hoạch thanh tra, kiểm tra của Bộ Tài nguyên và Môi trường được xây dựng tập trung vào một số nội dung chính như: Thanh tra, kiểm tra một số dự án có chuyển đổi mục đích đất trồng lúa và đất rừng phòng hộ do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua; thanh tra, kiểm tra việc cấp phép hoạt động khoáng sản không thông qua đấu giá và việc tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; việc chấp hành giấy phép hoạt động khoáng sản và công tác cải

¹ Tổng số công chức thanh tra năm 2023 trong toàn Ngành là 520 người; trong đó, có nhiều Sở có số lượng công chức làm công tác thanh tra từ 4-5 người như: Lạng Sơn, Điện Biên, Lai Châu ...; Sở có số lượng công chức làm công tác thanh tra trên 20 người như: Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội.

tạo, phục hồi môi trường sau khi đóng cửa mỏ của một số tổ chức; thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường và tài nguyên nước tại một số cơ sở có lưu lượng khí thải, bụi lớn và một số cơ sở y tế...

Kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các Sở tập trung vào các nội dung: Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về thủ tục hành chính đối với việc giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất, việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất cho các tổ chức, cá nhân và việc chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản, bảo vệ môi trường và tài nguyên nước...

2. Công tác triển khai thực hiện thanh tra, kiểm tra²

Căn cứ Kế hoạch thanh tra, kiểm tra được ban hành, các đơn vị trực thuộc Bộ và các Sở đã tổ chức triển khai thực hiện, theo báo cáo tổng hợp của các đơn vị về cơ bản hoàn thành khối lượng nhiệm vụ trong Kế hoạch được phê duyệt, bên cạnh đó có nhiều đơn vị đã tổ chức được các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất³ và cử cán bộ tham gia các đoàn công tác liên ngành khi có yêu cầu.

Việc triển khai Kế hoạch được các đơn vị trực thuộc Bộ và Sở tổ chức thực hiện đúng thời gian, nội dung, đối tượng đã được phê duyệt. Giữa các đơn vị trực thuộc Bộ và địa phương đã có sự phối hợp về lực lượng cũng như trao đổi về chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình thực hiện Kế hoạch, các đoàn thanh tra do Bộ chủ trì có sự tham gia của cán bộ các Sở, nhờ đó việc nắm bắt thông tin, tháo gỡ vướng mắc và nâng cao trình độ cho các cán bộ trong ngành đã được thực hiện thuận lợi.

Toàn ngành đã triển khai được 1.813 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 4.753 tổ chức, cá nhân; trong đó có 46 cuộc thanh tra, kiểm tra hành chính và 1.767 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Qua thanh tra đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.994 tổ chức, cá nhân với số tiền 144.985 triệu đồng (tăng so với năm 2022 là 10.243 triệu đồng); kiến nghị truy thu nộp ngân sách nhà nước 9.330 triệu đồng (giảm so với năm 2022 là 9.511 triệu đồng); kiến nghị thu hồi 366 ha đất và 08 giấy phép, kết quả cụ thể trong từng lĩnh vực như sau:

2.1. Về thanh tra hành chính

Toàn Ngành tiến hành 46 cuộc thanh tra, kiểm tra hành chính đối với 83 đơn vị tổ chức, cá nhân; trong đó:

- Bộ thực hiện 02 cuộc kiểm tra đối với 10 đơn vị;
- Các Sở đã tiến hành 44 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 73 tổ chức, cá nhân.

² Số liệu tổng hợp của 53 Sở Tài nguyên và Môi trường (tính đến ngày 20/12/2023) và Bộ Tài nguyên và Môi trường; các Sở chưa gửi báo cáo là: Bình Định, Bình Phước, Đồng Nai, Đồng Tháp, Hà Nam, Hà Nội, Hà Tĩnh, Hậu Giang, Hòa Bình, Khánh Hòa, Kiên Giang, Kon Tum.

³ Các đơn vị triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất như: Bộ TN&MT, Sở TN&MT tỉnh Nam Định, Nghệ An, Thừa Thiên Huế ...

Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện sai phạm và kiến nghị truy thu số tiền 2.285 triệu đồng.

2.2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành

a) Lĩnh vực đất đai

Toàn ngành đã thực hiện 599 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 1.421 tổ chức, cá nhân; trong đó:

- Bộ đã thực hiện 13 cuộc kiểm tra đối với 31 tổ chức;
- Các Sở đã tiến hành 586 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 1.390 tổ chức, cá nhân⁴

Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện các vi phạm chủ yếu tập trung vào các nội dung: Sử dụng đất không đúng mục đích; không sử dụng đất hoặc tiến độ thực hiện chậm; lấn chiếm đất đai; chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất; chưa thực hiện thủ tục hành chính về đất đai.... Căn cứ kết quả thanh tra, kiểm tra, các chức danh có thẩm quyền đã xử phạt vi phạm hành chính 676 tổ chức, cá nhân⁵ với số tiền 35.100 triệu đồng, kiến nghị truy thu 3.884 triệu đồng, thu hồi diện tích đất là 366 ha.

b) Lĩnh vực môi trường

Toàn ngành đã thực hiện 335 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 862 tổ chức, cá nhân; trong đó:

- Bộ đã thực hiện 36 cuộc thanh tra đối với 249 tổ chức;
- Các Sở đã tiến hành 299 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 577 tổ chức, cá nhân⁶.

Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện các vi phạm chủ yếu tập trung vào các nội dung: Không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép môi trường, đăng ký môi trường đã được phê duyệt; không có báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép môi trường; vi phạm về quản lý chất thải nguy hại; xả chất thải vượt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải; thực hiện không đầy đủ chế độ báo cáo... Căn cứ kết quả thanh tra, kiểm tra, các chức danh có thẩm quyền đã xử phạt vi phạm hành chính 311 tổ chức, cá nhân⁷ với số tiền là 46.576 triệu đồng.

c) Lĩnh vực khoáng sản

Toàn ngành đã thực hiện 241 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 567 tổ chức, cá nhân; trong đó:

- Bộ đã thực hiện 70 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 90 tổ chức;

⁴ Các địa phương triển khai được nhiều cuộc thanh tra, kiểm tra về đất đai như: Bình Dương, Đà Nẵng, Lào Cai, Sơn La, Thái Bình

⁵ Các địa phương, đơn vị xử phạt vi phạm hành chính về đất đai đối với tổ chức, cá nhân nhiều là: Bộ TN&MT, thành phố Hồ Chí Minh, Sơn La...

⁶ Các địa phương triển khai nhiều cuộc thanh tra, kiểm tra về môi trường như: Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh, Nghệ An, Thái Nguyên...

⁷ Các đơn vị, địa phương xử phạt vi phạm hành chính về môi trường đối với tổ chức, cá nhân nhiều như: Bộ TN&MT, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Dương, Thanh Hóa, Tây Ninh...

- Các Sở đã tiến hành 171 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 477 tổ chức, cá nhân⁸.

Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện các vi phạm chủ yếu tập trung vào các nội dung: Khai thác không có giấy phép; khai thác vượt công suất cho phép; khai thác không có thiết kế mỏ; không bổ nhiệm Giám đốc mỏ hoặc bổ nhiệm nhưng không đủ tiêu chuẩn; vi phạm về an toàn lao động.... Căn cứ kết quả thanh tra, kiểm tra, các chức danh có thẩm quyền đã xử phạt vi phạm hành chính 147 tổ chức, cá nhân⁹ với số tiền 23.119 triệu đồng.

d) Lĩnh vực tài nguyên nước

Toàn ngành đã thực hiện 132 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 263 tổ chức, cá nhân; trong đó:

- Bộ đã thực hiện 08 cuộc kiểm tra đối với 17 tổ chức;
- Các Sở đã tiến hành 124 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 246 tổ chức, cá nhân.

Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện các vi phạm chủ yếu tập trung vào các nội dung: Không có giấy phép khai thác sử dụng tài nguyên nước; vi phạm các nội dung trong giấy phép đã cấp Căn cứ kết quả thanh tra, kiểm tra, các chức danh có thẩm quyền đã xử phạt vi phạm hành chính 89 tổ chức, cá nhân¹⁰ với số tiền là 7.631 triệu đồng.

e) Lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu

Toàn ngành đã thực hiện 15 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 16 tổ chức; trong đó:

- Bộ đã thực hiện 08 cuộc kiểm tra đột xuất đối với 08 tổ chức;
- Các Sở đã tiến hành 07 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 08 tổ chức.

Qua kiểm tra các vi phạm chủ yếu tập trung vào các nội dung: Chưa tổ chức thực hiện việc quản lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu; chưa xây dựng cơ sở dữ liệu KTTV thuộc phạm vi của tỉnh theo quy định; chưa chỉ đạo thực hiện hoạt động thẩm định, thẩm tra đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu KTTV trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội đối với các tổ chức, cá nhân là Chủ dự án đầu tư, đơn vị thẩm định dự án sử dụng thông tin, dữ liệu KTTV trên địa bàn tỉnh; chưa thẩm định, thẩm tra đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu KTTV trong việc xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn kiểm tra Căn cứ kết quả thanh tra, kiểm tra, các tồn tại, sai sót đã được hướng dẫn, đề nghị các đơn vị kịp thời khắc phục, sửa chữa.

⁸ Các địa phương triển khai nhiều cuộc thanh tra, kiểm tra về khoáng sản như: Vĩnh Long, Tiền Giang, Hà Giang, Tuyên Quang ...

⁹ Các đơn vị, địa phương xử phạt vi phạm hành chính về khoáng sản đối với tổ chức, cá nhân nhiều như: Bộ TN&MT, Tiền Giang, Thanh Hóa ...

¹⁰ Các đơn vị, địa phương xử phạt vi phạm hành chính về tài nguyên nước đối với tổ chức, cá nhân nhiều như: Bộ TN&MT, Tiền Giang, Lai Châu, Bà Rịa – Vũng Tàu ...

f) Lĩnh vực đo đạc và bản đồ

Toàn ngành đã thực hiện 18 cuộc kiểm tra đối với 84 tổ chức, trong đó:

- Bộ đã thực hiện 05 cuộc đối với 57 tổ chức;
- Các Sở tiến hành 13 cuộc kiểm tra đối với 27 tổ chức.

Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện các vi phạm chủ yếu tập trung vào các nội dung: Không thực hiện đầy đủ các hạng mục, mức kiểm tra theo quy định về trình tự, thủ tục kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công trình, sản phẩm địa chính; không lập hồ sơ kiểm tra kỹ thuật, thẩm định chất lượng công trình, sản phẩm đo đạc và bản đồ... Căn cứ kết quả thanh tra, kiểm tra, các chức danh có thẩm quyền đã xử phạt vi phạm hành chính 06 tổ chức với số tiền là 50 triệu đồng.

g) Lĩnh vực biển và hải đảo

Toàn ngành đã thực hiện 05 cuộc kiểm tra đối với 58 tổ chức, trong đó:

- Bộ đã thực hiện 03 cuộc kiểm tra đối với 03 tổ chức;
- Các Sở tiến hành 02 cuộc kiểm tra đối với 55 tổ chức.

Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện các vi phạm chủ yếu tập trung vào các nội dung như: Việc sử dụng khu vực biển khi chưa có quyết định giao khu vực biển của cơ quan có thẩm quyền; chưa nộp tiền sử dụng khu vực biển theo quyết định giao khu vực biển ... Căn cứ kết quả thanh tra, kiểm tra, các tồn tại, sai sót đã được hướng dẫn, đề nghị các đơn vị kịp thời khắc phục, sửa chữa.

h) Thanh tra, kiểm tra kết hợp nhiều lĩnh vực

Toàn ngành đã thực hiện 363 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 1.137 tổ chức, cá nhân, trong đó:

- Bộ đã thực hiện 06 cuộc đối với 49 tổ chức;
- Các Sở đã tiến hành 357 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 1.088 tổ chức, cá nhân.

Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện các vi phạm chủ yếu tập trung vào các nội dung như: Việc lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh còn chậm; thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất cao hơn và không đúng với chỉ tiêu trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt; việc giao đất cho các dự án xây dựng khu nhà ở, khu du lịch - thương mại và sản xuất, kinh doanh không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất; việc thẩm định báo cáo ĐTM ở địa phương chưa có đánh giá về nguồn thải, biện pháp xử lý môi trường đối với các loại chất thải phát sinh; việc báo cáo ĐTM chưa đánh giá được chính xác công nghệ và quá trình hoạt động của hệ thống xử lý khí thải.... Căn cứ kết quả thanh tra, kiểm tra, các chức danh có thẩm quyền đã xử phạt vi phạm hành chính 765 tổ chức, cá nhân với số tiền là 32.509 triệu đồng; truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền là 7.761 triệu đồng.

2.3. Kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra

Toàn ngành đã thực hiện 59 cuộc kiểm tra đối với 73 kết luận thanh tra có liên quan đến 159 tổ chức, cá nhân, trong đó:

- Bộ đã thực hiện 04 cuộc kiểm tra đối với 08 kết luận thanh tra có liên quan đến 89 tổ chức;

- Các Sở đã tiến hành 55 cuộc kiểm tra đối với 65 kết luận thanh tra có liên quan đến 70 tổ chức, cá nhân.

Qua kiểm tra cho thấy, nhiều tổ chức, doanh nghiệp đã chấp hành nghiêm túc việc nộp phạt theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính và thực hiện các kiến nghị của cơ quan quản lý nhà nước tại kết luận thanh tra, bên cạnh đó, đối với những nội dung chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa dứt điểm đã được các cơ quan cơ thẩm quyền làm rõ và đôn đốc, giám sát thực hiện.

2.4. Về công tác kiểm tra thường xuyên của các đơn vị trực thuộc Bộ

Thực hiện Kế hoạch kiểm tra thường xuyên đã được Bộ chấp thuận, các đơn vị trực thuộc Bộ (các Vụ, Cục và Văn phòng Bộ) đã triển khai 81 cuộc kiểm tra đối với một số đơn vị trực thuộc Bộ và một số Sở Tài nguyên và Môi trường về các công tác như: Công tác kế hoạch - tài chính: kiểm tra tra sắp xếp nhà đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP; kiểm tra, giám sát, đánh giá đầu tư; xét duyệt/thẩm định quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022 các đơn vị trực thuộc Bộ; kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường ...; công tác văn phòng: kiểm tra công tác tham mưu, tổng hợp và tình hình giải quyết các nhiệm vụ được giao; công tác xử lý văn bản đi, văn bản đến; công tác văn thư, lưu trữ và bảo vệ bí mật nhà nước; công tác hành chính, quản trị trụ sở cơ quan....; công tác khoa học và công nghệ: kiểm tra hoạt động khoa học và công nghệ đối với một số đơn vị trực thuộc Bộ; công tác pháp chế: kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, môi trường, khoáng sản, tài nguyên nước....

Qua kiểm tra đã phát hiện thấy một số tồn tại trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ và đã hướng dẫn, đề nghị các đơn vị kịp thời khắc phục, sửa chữa. Kết quả cụ thể của một số lĩnh vực như sau:

a) Công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

Thực hiện Kế hoạch kiểm tra VBQPPL theo thẩm quyền, Bộ đã tiến hành kiểm tra VBQPPL thuộc lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND các tỉnh, thành phố: Đà Nẵng, Quảng Ninh và Hưng Yên. Qua kiểm tra cho thấy các VBQPPL cơ bản đều bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống quy phạm pháp luật, có căn cứ pháp lý, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

b) Công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công nghệ thông tin

Công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công nghệ thông tin đã được thực hiện tại 03 Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh Đồng Tháp, Cà Mau và Cao Bằng, với các nội dung: Kiểm tra việc chấp hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy định, hướng dẫn về công nghệ thông tin (CNTT)

trong chuyển đổi số, triển khai Chính phủ điện tử; công tác xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số tài nguyên và môi trường tại địa phương và tổ chức thực hiện sau khi phê duyệt; việc xây dựng, vận hành Chính phủ điện tử/Chính quyền điện tử; vận hành các hệ thống Công dịch vụ công; Hệ thống một cửa điện tử; Hệ thống báo cáo tổng hợp kết nối, liên thông.... Qua kiểm tra, về cơ bản các Sở đã tuân thủ và chấp hành nghiêm túc các quy định có liên quan đến lĩnh vực công nghệ thông tin trong chuyển đổi số theo chỉ đạo của Bộ, tuy nhiên trong quá trình thực hiện vẫn còn một số vấn đề tồn tại cần phải khắc phục và tiếp tục hoàn thiện.

c) Công tác kiểm tra về tổ chức cán bộ

Bộ đã tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật, các quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành có liên quan về công tác tổ chức cán bộ đối với 03 đơn vị trực thuộc Bộ và 05 Sở Tài nguyên và Môi trường: Bắc Kạn, Quảng Bình, Đà Nẵng, Lâm Đồng và Kiên Giang. Qua kiểm tra cho thấy các nội dung công tác về tổ chức cán bộ của các đơn vị và của Sở đã được thực hiện theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và hướng dẫn của các bộ, ngành liên quan. Tuy nhiên, vẫn còn một số sai phạm, tồn tại như: Một số hồ sơ nhân sự thành phần hồ sơ chưa thống nhất; công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức còn có những sai sót; công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa đảm bảo theo quy định về số lượng, cơ cấu độ tuổi đối với mỗi chức danh; việc lưu giữ hồ sơ bổ nhiệm cán bộ có sự lỏng lẻo, thiếu giấy tờ, tài liệu và chưa đảm bảo theo quy định.... Qua đó đã hướng dẫn, đề nghị các đơn vị kịp thời khắc phục và sửa chữa.

3. Đánh giá kết quả

3.1. Trong công tác xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra

Việc xây dựng Kế hoạch của Bộ và các Sở đã tuân thủ theo quy định của Luật Thanh tra, bám sát hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ và yêu cầu công tác quản lý của ngành. Nội dung thanh tra đã có trọng tâm, trọng điểm, đã tập trung vào một số vấn đề nổi cộm về tài nguyên và môi trường¹¹. Các địa phương đã chủ động điều chỉnh Kế hoạch của mình để tránh chồng chéo về đối tượng thanh tra, kiểm tra so với Kế hoạch của Bộ, đồng thời Bộ cũng chủ động rà soát để đưa ra khỏi danh sách những đối tượng thanh tra không còn phù hợp theo đề nghị của địa phương. Tuy nhiên quá trình xây dựng Kế hoạch vẫn còn một số tồn tại như sau:

¹¹ Các vấn đề nổi cộm như: việc quản lý và sử dụng đất khu công nghiệp, cụm công nghiệp; các dự án không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm tiến độ sử dụng đất; việc quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường; việc thực hiện thủ tục hành chính về cấp GCNQSDĐ; việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; việc cấp giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật tại các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương; việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường của dự án đầu tư; việc thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư; việc chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản đối với các tổ chức hoạt động thăm dò và khai thác khoáng sản; việc tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; đấu giá quyền khai thác khoáng sản; xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả do nhà nước đã đầu tư ...

- Đối với Kế hoạch thanh tra, kiểm tra của Bộ: Kế hoạch của Bộ được ban hành đã có sự phối hợp giữa Bộ với địa phương, tuy nhiên việc thu thập thông tin, tài liệu, nắm bắt tình hình hoạt động của đối tượng thanh tra chưa sát với thực tế nên vẫn phải điều chỉnh về đối tượng và thời gian trong Kế hoạch thanh tra đã phê duyệt.

- Đối với Kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các Sở: Có 19 Sở không gửi Kế hoạch về Bộ theo quy định¹²; có 20 Sở ban hành Kế hoạch chậm so với thời gian theo quy định của Luật Thanh tra; có 09 Sở ban hành Kế hoạch chưa cụ thể nội dung, đối tượng thanh tra, kiểm tra; 42 Sở chưa xây dựng nội dung thanh tra, kiểm tra về việc chấp hành pháp luật về đo đạc, bản đồ; 43 Sở chưa xây dựng nội dung kiểm tra thực hiện kết luận thanh tra vào Kế hoạch; đối với các địa phương có biển, nhiều Sở chưa xây dựng nội dung thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực biển và hải đảo trong nội dung kế hoạch.

3.2. Trong việc triển khai thực hiện

Việc triển khai Kế hoạch được các đơn vị trực thuộc Bộ và Sở tổ chức thực hiện đúng thời gian, nội dung, đối tượng đã được phê duyệt. Giữa các đơn vị trực thuộc Bộ và địa phương đã có sự phối hợp về lực lượng cũng như trao đổi về chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình thực hiện Kế hoạch, các đoàn thanh tra do Bộ chủ trì có sự tham gia của cán bộ các Sở, nhờ đó việc nắm bắt thông tin, tháo gỡ vướng mắc và nâng cao trình độ cho các cán bộ trong ngành đã được thực hiện thuận lợi.

Năm 2023 là năm Bộ thực hiện đổi mới toàn diện về công tác thanh tra, kiểm tra, theo đó bước đầu đã thu được những kết quả tích cực, trong đó tập trung chỉ đạo và chủ trì các cuộc thanh tra chuyên đề diện rộng kết hợp nhiều lĩnh vực. Bộ chú trọng ngay từ khâu xây dựng kế hoạch, lựa chọn vấn đề thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm. Các cuộc thanh tra chuyển từ nhỏ lẻ sang các cuộc thanh tra chuyên đề có sự tham gia phối hợp giữa Bộ với các Bộ, ngành Trung ương và các địa phương. Công tác thanh tra, kiểm tra được tiến hành toàn diện trên 09 lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ. Tổ chức tập huấn nội dung, cách thức cụ thể trước khi triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, hàng năm trên phạm vi cả nước và thanh tra chuyên đề diện rộng. Công tác thanh tra, kiểm tra được chú trọng từ khâu chuẩn bị kỹ lưỡng, tập trung vào công tác nội nghiệp (tập trung thu thập, nghiên cứu kỹ hồ sơ, thông tin, tài liệu về các nội dung trước khi tiến hành thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại địa bàn của đối tượng) nhằm rút ngắn thời gian nhưng vẫn đảm bảo hiệu lực, hiệu quả trong thanh tra, kiểm tra.

Đối với các địa phương cũng đã có đổi mới trong việc xây dựng kế hoạch thanh tra và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, có sự phối hợp tích cực hơn với Bộ trong việc trao đổi, chia sẻ thông tin, giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn, nhất là về giải quyết các vụ việc khiếu nại, tranh chấp đất đai phức tạp, kéo dài tại cơ sở...

¹² Các Sở không gửi Kế hoạch thanh tra về Bộ: An Giang, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bắc Ninh, Bình Phước, Hà Nội, Hà Tĩnh, Hải Phòng, Hậu Giang, thành phố Hồ Chí Minh, Hưng Yên, Hòa Bình, Ninh Thuận, Phú Yên, Quảng Ninh, Quảng Trị, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế, Vĩnh Phúc, Yên Bái.

Công tác xử lý vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm được Bộ cũng như các địa phương quan tâm và thực hiện nghiêm túc¹³, theo đó các vụ việc vi phạm cơ bản đã được phát hiện và xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định đã góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên và môi trường.

Tuy nhiên, bên cạnh mặt tích cực như nêu trên, công tác thanh tra, kiểm tra của ngành cũng còn tồn tại, hạn chế như: một số đơn vị triển khai nhiệm vụ chậm so với thời gian ghi trong Kế hoạch. Kế hoạch thanh tra, kiểm tra, còn tình trạng chưa xác định đúng đối tượng; tại một số Sở nội dung thanh tra, kiểm tra chưa sát thực tiễn, chưa tập trung vào các vấn đề bức xúc xã hội; việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra chưa được chú trọng dẫn đến tình trạng một số tổ chức, cá nhân sau thanh tra, kiểm tra chậm hoặc không thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra,

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO VÀ TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI

1. Công tác tiếp công dân¹⁴

Trong năm 2023, toàn ngành đã tổ chức tiếp 5.415 lượt người (*tăng 32,61% so với năm 2022*), có 63 lượt đoàn đông người (*tăng 46,51% năm 2022*), trong đó:

- Bộ tiếp 346 lượt, có 33 lượt đoàn đông người¹⁵.
- Các Sở tiếp 5.069 lượt, có 30 đoàn đông người¹⁶.

Nội dung tiếp công dân chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai với 5.054 lượt (*chiếm 93%*); lĩnh vực môi trường 328 lượt (*chiếm 6%*); lĩnh vực khoáng sản 36 lượt (*chiếm 0,3%*) và lĩnh vực khác là 24 lượt (*chiếm 0,7%*).

2. Tiếp nhận và xử lý đơn

a) Kết quả tiếp nhận và xử lý đơn thư

Trong năm 2023, toàn ngành tiếp nhận 13.601 lượt đơn (tương đương năm 2022), trong đó có 4.323 đơn đủ điều kiện xử lý, gồm:

- Bộ đã tiếp nhận 3.040 đơn, đã xử lý 3.040 đơn (trong đó đơn thuộc lĩnh vực đất đai chiếm 85,67%).

- Các Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận 10.561 đơn, đã xử lý 10.561 đơn (trong đó lĩnh vực đất đai chiếm 62%).

¹³ Trong kỳ đã có 1994/4753 tổ chức, cá nhân vi phạm được xử phạt vi phạm hành chính ở các lĩnh vực với tổng số tiền 144.985 triệu đồng.

¹⁴ Kết quả tổng hợp của Bộ và 53 địa phương; các địa phương không có báo cáo là: Bình Định, Bình Phước, Đồng Nai, Đồng Tháp, Hà Nam, Hà Nội, Hà Tĩnh, Hậu Giang, Hòa Bình, Khánh Hòa, Kiên Giang, Kon Tum.

¹⁵ Lãnh đạo Bộ đã tiếp 32 lượt với 65 người; cán bộ tiếp 314 lượt với 519 người.

¹⁶ Các địa phương có số lượt tiếp công dân nhiều là: Cà Mau 145 lượt, Đắk Nông 105 lượt, thành phố Hồ Chí Minh 2.462 lượt, Nghệ An 122 lượt, Quảng Nam 261 lượt, Yên Bái 287 lượt, Thái Nguyên 110 lượt ...

b) Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai

- Đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường: Tổng số vụ việc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết của Bộ là 129 vụ việc, Bộ tiến hành thẩm tra, xác minh 100% vụ việc, cụ thể: Có 14 vụ việc Thủ tướng Chính phủ giao, đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ 11 vụ¹⁷. Có 115 vụ việc thuộc thẩm quyền (trong đó có 58 vụ việc cùng nội dung), đã ban hành văn bản giải quyết 36 vụ việc¹⁸. Đáng chú ý, qua xác minh và đối thoại có 23 vụ việc đình chỉ giải quyết do công dân tự nguyện rút đơn khiếu nại hoặc do Ủy ban nhân dân tỉnh tự thu hồi lại quyết định hành chính bị khiếu nại.

- Đối UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: có 2.844 vụ việc thuộc thẩm quyền, đã giải quyết xong 1.714 vụ việc (*chiếm 62%*).

3. Công tác xử lý thông tin phản ánh qua đường dây nóng của Bộ

Năm 2023, Bộ đã tiếp nhận 399 thông tin, gồm: 233 thông tin tiếp nhận qua địa chỉ mail, 166 thông tin tiếp nhận qua điện thoại, trong đó thông tin phản ánh liên quan đến lĩnh vực đất đai chiếm 62,04%; lĩnh vực môi trường chiếm 18,67%, còn lại là các thông tin thuộc lĩnh vực khác. Kết quả có 169 thông tin không đủ điều kiện xử lý, 134 thông tin đã hướng dẫn trực tiếp và 96 thông tin đủ điều kiện xử lý, Bộ đã ban hành văn bản yêu cầu các địa phương kiểm tra, giải quyết theo thẩm quyền, có 28 trường hợp địa phương đã báo cáo kết quả về Bộ (trong đó: có 8 trường hợp phản ánh đúng; 11 trường hợp phản ánh sai; 04 trường hợp phản ánh có đúng, có sai; 05 trường hợp đang giao cơ quan chức năng kiểm tra).

4. Đánh giá về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai

- Việc tiếp công dân được thực hiện nghiêm túc theo quy định của pháp luật về tiếp công dân. Bộ trưởng và Giám đốc các Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp dân định kỳ theo quy định; bố trí công chức có phẩm chất đạo đức tốt, có chuyên môn nghiệp vụ để tiếp công dân thường xuyên, các trường hợp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đều được cán bộ tiếp dân giải thích, hướng dẫn, xử lý, giải quyết kịp thời, không để phát sinh “điểm nóng” làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị.

- Công tác xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai luôn được quan tâm, chỉ đạo sâu sát từ đó đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đã được phân loại, xử lý kịp thời, không để tồn đọng. Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của ngành, địa phương trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, đảm bảo giải quyết kịp thời, hiệu quả, hạn chế phát sinh vụ việc đông người, phức tạp mới, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội.

- Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, vụ việc Thủ tướng Chính phủ giao được Bộ Tài nguyên và Môi trường tập trung giải quyết thấu tình, đạt lý, bảo đảm quyền lợi chính đáng của công dân và phù hợp với tình

¹⁷ Trong đó có 02 vụ khiếu nại đúng, 03 vụ có đúng có sai, 04 vụ khiếu nại sai và 02 vụ việc đình chỉ do công dân rút đơn khiếu nại.

¹⁸ trong đó có 10 vụ khiếu nại sai, 03 vụ khiếu nại đúng, 01 vụ địa phương hủy quyết định bị khiếu nại và 22 vụ đình chỉ giải quyết do công dân rút đơn khiếu nại.

hình thực tế ở mỗi địa phương. Công tác giải quyết khiếu nại có nhiều đổi mới, đã chú trọng công tác chuẩn bị tiến hành xác minh vụ việc, công tác hòa giải và tuyên truyền chính sách pháp luật để công dân hiểu. Một điểm nổi bật và có hiệu quả rõ rệt đó là việc Bộ trưởng giao Chánh Thanh tra đối thoại với người khiếu nại, người bị khiếu nại đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền. Qua xác minh, đối thoại có nhiều vụ việc công dân đã tự nguyện rút đơn khiếu nại hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ động thu hồi quyết định hành chính bị khiếu nại.

- Đã có sự phối hợp tích cực giữa các cơ quan Trung ương và địa phương trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Nhiều địa phương đã chủ động có văn bản hoặc trực tiếp làm việc với Bộ để trao đổi, xin ý kiến về các vướng mắc trong giải quyết vụ việc phức tạp, tạo sự đồng thuận cao trong tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai.

- Bên cạnh các ưu điểm nêu trên, còn có hạn chế là số vụ việc đã được giải quyết xong chưa cao, mới đạt gần 70% số vụ việc đã được thụ lý.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, kết quả

- Năm 2023 Bộ và các địa phương đã tập trung triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ theo đúng tinh thần các nghị quyết và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Các cuộc thanh tra, kiểm tra nhìn chung tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật thanh tra, đảm bảo về thời hạn, chất lượng thanh tra, kiểm tra. Công tác thanh tra, kiểm tra đã chỉ ra những tồn tại hạn chế trong công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Qua thanh tra đã chấn chỉnh, khắc phục những bất cập, sơ hở trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và trong việc ban hành chính sách pháp luật; phát hiện, kiến nghị xử lý nghiêm đối với các hành vi vi phạm pháp luật. Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra tiếp tục đóng góp quan trọng trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và góp phần tích cực trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

- Trong công tác thanh tra đã tập trung thúc đẩy tiến độ ban hành kết luận thanh tra; kịp thời triển khai các nghị quyết của Chính phủ, chỉ đạo của Ban chỉ đạo PCTN các cấp; công tác đôn đốc, xử lý sau thanh tra được quan tâm thực hiện và đạt kết quả tích cực; việc tham mưu, đề xuất ban hành định hướng chương trình thanh tra năm 2023 và tổ chức thực hiện bám sát chỉ thị, nghị quyết, chỉ đạo của cấp trên và tình hình thực tiễn.

- Trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đã tập trung chỉ đạo, thực hiện đồng bộ, quyết liệt nhiều giải pháp, thúc đẩy rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài; tích cực, chủ động triển khai thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Qua đó góp phần đảm bảo ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội.

- Công tác phối hợp trong tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại tố cáo giữa Bộ với các Bộ ngành, giữa Bộ với địa phương và với các cơ quan tư pháp được thực hiện tương đối tốt. Bộ kịp thời tham gia phối hợp, đóng góp ý kiến với các cơ quan liên quan khi có yêu cầu, đồng thời đã có những hướng dẫn

kip thời, cụ thể cho địa phương đối với các vướng mắc trong việc áp dụng các chính sách pháp luật cũng như giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những ưu điểm, kết quả đạt được như nêu trên, Bộ và toàn Ngành còn những tồn tại, hạn chế cần sớm khắc phục, đó là:

- Trong công tác thanh tra vẫn còn hiện tượng chông chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra; việc thực hiện kết luận, kiến nghị về thanh tra, nhất là tỷ lệ thu hồi tiền, tài sản còn thấp; việc phát hiện các vụ việc sai phạm của các tổ chức, cá nhân để chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra xem xét, xử lý theo thẩm quyền chưa nhiều¹⁹; việc hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật theo kiến nghị tại kết luận thanh tra còn chậm.

- Công tác thanh tra, kiểm tra tại các địa phương đã được tăng cường, nhưng chỉ mới tập trung ở lĩnh vực đất đai, môi trường, khoáng sản. Số cuộc thanh tra, kiểm tra ở các lĩnh vực tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ, biển và hải đảo, thanh tra trách nhiệm của UBND các cấp vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý của ngành.

- Một số địa phương, cơ sở chưa làm tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị trong lĩnh vực tài nguyên môi trường nhất là trong lĩnh vực đất đai ngay từ cơ sở, địa phương dẫn đến việc công dân khiếu kiện vượt cấp, kéo dài, gây khó khăn cho việc xử lý, giải quyết của cơ quan có thẩm quyền cấp trên.

- Một số nhiệm vụ đã kết thúc việc thanh tra, kiểm tra, thẩm tra, xác minh nhưng chậm ban hành kết luận thanh tra và văn bản giải quyết.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

- Chưa xây dựng được cơ sở dữ liệu thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo hoàn chỉnh để chuẩn hóa, số hóa, lưu trữ, quản lý bằng cơ sở hạ tầng thông tin phục vụ cho công tác quản lý Nhà nước về công tác thanh tra. Trình độ, năng lực, ý thức rèn luyện đạo đức công vụ và trách nhiệm xã hội của một số ít cán bộ, công chức làm nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa cao; động lực đấu tranh với những sai phạm trong việc chấp hành pháp luật về tài nguyên và môi trường trong ngành còn hạn chế.

- Tài liệu, hồ sơ thiếu đồng bộ, không được cập nhật chỉnh lý biến động thường xuyên, công tác quản lý, lưu trữ tại nhiều cơ sở chưa tốt, thậm chí thất lạc, hiện trường vụ việc đã bị thay đổi nên khó khăn trong việc thu thập chứng cứ, làm rõ các nội dung liên quan, bên cạnh đó có vụ việc còn nhiều ý kiến khác nhau giữa các cơ quan Trung ương, giữa cơ quan Trung ương với địa phương, dẫn đến khó khăn cho công tác thanh tra, kiểm tra và thời gian để giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo bị kéo dài.

¹⁹ Năm 2023 số vụ việc Bộ phát hiện và chuyển cho Cục Cảnh sát điều tra về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu để xử lý theo thẩm quyền là 12 vụ việc.

- Lực lượng làm công tác thanh tra trong toàn ngành còn mỏng, một số Sở chưa thật sự quan tâm để bố trí số lượng công chức làm công tác thanh tra phù hợp (*có nhiều Sở chỉ có 4-5 công chức làm công tác thanh tra*), nên thiếu nhân lực để triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch và đột xuất.

- Một số đơn vị chưa thực sự chú trọng đến công tác tổng kết, rút kinh nghiệm sau thanh tra, kiểm tra, chưa quan tâm đến công tác tổng hợp, báo cáo, dẫn đến việc chậm trễ báo cáo định kỳ và chất lượng báo cáo không đáp ứng được yêu cầu.

4. Giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế

- Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động của Thanh tra Ngành Tài nguyên và Môi trường; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin vào chỉ đạo, điều hành và hoạt động của ngành; phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật về tài nguyên và môi trường cũng như hệ thống pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại và tố cáo.

- Chủ động và linh hoạt trong việc bố trí, sắp xếp con người và nguồn lực cho công tác thanh tra về tài nguyên và môi trường tương xứng với khối lượng nhiệm vụ thực tế phát sinh và yêu cầu công tác quản lý nhà nước của ngành; tập trung bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, tu dưỡng đạo đức cho cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm tra đáp ứng với những thay đổi của chính sách và tiêu chuẩn của cán bộ làm công tác thanh tra.

- Tăng cường trao đổi và chia sẻ thông tin, thiết lập cơ chế trao đổi thông tin; xây dựng và chia sẻ cơ sở dữ liệu về các đối tượng thanh tra, kiểm tra, khiếu nại, tố cáo giữa Bộ với Sở; hỗ trợ địa phương trong quá trình triển khai các cơ chế, chính sách, pháp luật và giải quyết, tháo gỡ khó khăn cũng như những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về tài nguyên và môi trường.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thanh tra để đáp ứng với thời đại công nghệ số và từng bước đạt chuẩn theo yêu cầu ngành công chức thanh tra cũng như về vị trí việc làm.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU NĂM 2024

I. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA

1. Căn cứ hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ tại Văn bản số 2354/TTCP-KHTH ngày 23 tháng 10 năm 2023 về xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2024, ngành tài nguyên và môi trường tập trung thực hiện một số nhiệm vụ chủ yếu như sau:

- Bộ tập trung thanh tra, cụ thể: Thanh tra việc cấp, thu hồi các loại giấy phép trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; thanh tra việc chấp hành pháp luật

về tài nguyên và môi trường đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và một số dự án; thanh tra việc chấp hành pháp luật về đất đai (Các dự án không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm tiến độ sử dụng đất; việc quản lý, sử dụng đất rừng, đất nông lâm trường, sử dụng đất sai mục đích, chuyển mục đích sử dụng đất rừng trái quy định của pháp luật; việc đấu giá quyền sử dụng đất; việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các dự án nhà ở, đô thị, trọng tâm là việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân khi mua nhà tại các dự án này); thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường (Các cơ sở có nguồn phát sinh khí thải lớn có sử dụng nhiên liệu than như nhiệt điện, nhà máy thép, xi măng, cơ sở lò đốt chất thải; Các cơ sở có lưu lượng nước thải từ 200m³/ngày đêm trở lên và các cơ sở sản xuất nằm ngoài Khu công nghiệp có lưu lượng nước thải từ 500m³/ngày đêm trở lên; Các cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại); Thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản (việc cấp phép hoạt động khoáng sản không thông qua đấu giá quyền khai thác khoáng sản; việc tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; việc chấp hành giấy phép hoạt động khoáng sản; việc đóng cửa mỏ, thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường); Thanh tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước (Các đơn vị khai thác, sử dụng nước đa mục tiêu, có quy mô lớn); Thanh tra việc chấp hành pháp luật về đo đạc và bản đồ đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động đo đạc và bản đồ; Thanh tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo đối với các dự án được giao, sử dụng khu vực biển, lấn biển, cấp giấy phép nhận chìm ở biển; Thanh tra việc chấp hành pháp luật về khí tượng thủy văn đối với các dự án phải thực hiện quan trắc khí tượng thủy văn; tăng cường thanh tra đột xuất đối với các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh có dấu hiệu vi phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường trên cơ sở yêu cầu của công tác quản lý nhà nước cũng như thông tin phản ánh, của cơ quan truyền thông, của người dân cũng như của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh tập trung thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp huyện, tập trung thanh tra việc quản lý, sử dụng đất đai, quản lý và khai thác tài nguyên khoáng sản.

2. Trên cơ sở định hướng nêu trên và yêu cầu của công tác quản lý nhà nước, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 4270/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023 phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2024 của Bộ và Quyết định số 4271/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023 phê duyệt Kế hoạch kiểm tra năm 2024 của các đơn vị trực thuộc Bộ, theo đó nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra của Bộ tập trung vào các nội dung như sau:

2.1. Thanh tra, kiểm tra hành chính

- Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng, tài chính công tại một số đơn vị trực thuộc Bộ.

- Kiểm tra xác minh kê khai tài sản, thu nhập tại các đơn vị trực thuộc Bộ (được xác định theo Kế hoạch xác minh tài sản thu nhập của Bộ theo quy

định); kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của các đơn vị trực thuộc Bộ.

2.2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành

2.2.1. Lĩnh vực đất đai

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật đất đai trong công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất²⁰.
- Kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính về đất đai
- Kiểm tra việc quản lý và sử dụng đất khu công nghiệp, cụm công nghiệp
- Kiểm tra các dự án không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm tiến độ sử dụng đất²¹
- Kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường
- Kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính về đất đai trong công tác đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; công tác xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu đất đai.

2.2.2. Lĩnh vực môi trường

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.
- Kiểm tra việc thực hiện cấp giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật tại các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương²².
- Kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường của dự án đầu tư theo yêu cầu của quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ Tài nguyên và Môi trường trong giai đoạn thi công, xây dựng trước khi vận hành dự án hoặc trước khi được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép môi trường²³.
- Kiểm tra công tác thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư, phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án khai thác khoáng sản tại các địa phương trên phạm vi toàn quốc²⁴.

2.2.3. Lĩnh vực khoáng sản, địa chất

- Kiểm tra định kỳ việc chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản đối với các tổ chức hoạt động thăm dò và khai thác khoáng sản.

²⁰ Địa điểm thanh tra là: Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh.

²¹ Cơ quan quản lý nhà nước của các Dự án; Chủ đầu tư các Dự án (*theo kết quả rà soát, báo cáo của các địa phương*).

²² Ủy ban nhân dân các tỉnh/ thành phố trực thuộc Trung ương (gồm 6 tỉnh, thành phố).

²³ Các dự án đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt, đang trong giai đoạn thi công, xây dựng trước khi vận hành hoặc trước khi được Bộ cấp giấy phép môi trường (*đối tượng cụ thể được xác định theo thực tế phê duyệt kết quả thẩm định*).

²⁴ UBND cấp tỉnh; các cơ quan được giao chức năng thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường trực thuộc tỉnh (*đối tượng cụ thể được xác định theo ủy quyền của UBND cấp tỉnh*).

- Kiểm tra hoạt động khoáng sản, bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản.
- Kiểm tra công tác tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; đầu giá quyền khai thác khoáng sản; xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả do nhà nước đã đầu tư²⁵.
- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra do Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam (trước đây) ban hành.
- Kiểm tra công tác quản lý đối với: các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định và công bố, các khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; công tác giám sát các Đề án thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền²⁶.

2.2.4. Lĩnh vực tài nguyên nước

Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về tài nguyên nước, trong đó tập trung vào các nội dung: Các đơn vị khai thác, sử dụng nước đa mục tiêu, có quy mô lớn; việc vận hành mùa kiệt, thực hiện duy trì dòng chảy tối thiểu của các hồ chứa thủy điện, hồ có nguy cơ cạn kiệt nguồn nước, ô nhiễm môi trường.

2.2.5. Lĩnh vực đo đạc và bản đồ

Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về đo đạc và bản đồ, trong đó tập trung vào các nội dung: các tổ chức, cá nhân hoạt động đo đạc và bản đồ; việc thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ của Sở Tài nguyên và Môi trường.

2.2.6. Lĩnh vực biển và hải đảo

Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo đối với một số Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có biển và các dự án được giao khu vực biển, sử dụng khu vực biển khi chưa được giao, lấn biển, cấp giấy phép nhận chìm ở biển.

2.2.7. Lĩnh vực khí tượng thủy văn

Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về khí tượng thủy văn, trong đó tập trung vào các nội dung: các dự án phải thực hiện quan trắc khí tượng thủy văn; hoạt động quan trắc khí tượng thủy văn của Trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng (*theo yêu cầu của công tác quản lý nhà nước*).

2.2.8. Lĩnh vực biến đổi khí hậu

Kiểm tra định kỳ việc chấp hành pháp luật về biến đổi khí hậu; việc tuân các quy định hiện hành trong nước và quốc tế đối với dự án theo Cơ chế phát triển sạch (CDM), Cơ chế tín chỉ chung (JCM).

2.2.9. Lĩnh vực viễn thám

Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về viễn thám.

²⁵ Sở Tài nguyên và Môi trường: Thừa Thiên Huế, Kiên Giang, Lai Châu.

²⁶ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Thanh Hóa, Lào Cai, Gia Lai.

2.2.10. Thanh tra, kiểm tra kết hợp nhiều lĩnh vực

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường, khoáng sản, tài nguyên nước, đo đạc bản đồ, biển và hải đảo²⁷.
- Thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường, đất đai và tài nguyên nước đối với các cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại.
- Thanh tra việc chấp hành pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường và tài nguyên nước đối với một số dự án.

2.2.11. Kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra do Bộ trưởng hoặc Chánh Thanh tra Bộ ban hành.

2.2.12. Nội dung kiểm tra khác của một số đơn vị trực thuộc Bộ

- Kiểm tra việc thực hiện công tác tổ chức bộ máy, vị trí việc làm và biên chế; công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức, người lao động; công tác thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; kiểm tra công tác cải cách hành chính tại một số đơn vị thuộc Bộ; Kiểm tra việc thực hiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; biên chế, cơ chế tài chính của các Đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; thực hiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương và thăng hạng viên chức ngành tài nguyên và môi trường; phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường ở địa phương; kiểm tra công tác cải cách hành chính, việc thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng đối với một số Sở Tài nguyên và Môi trường; Kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của hội, quỹ trong việc chấp hành pháp luật nhà nước và thực thi Điều lệ hội, quỹ theo quy định của pháp luật; kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật, thực hiện điều lệ, thành lập pháp nhân thuộc hội, quỹ.

- Kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; kiểm tra việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; kiểm tra tình hình thực hiện hợp tác quốc tế về pháp luật tại một số đơn vị trực thuộc Bộ, địa phương.

- Kiểm tra công tác thực thi pháp luật về đa dạng sinh học và bảo vệ môi trường tại các di sản thiên nhiên tại một số địa phương.

- Kiểm tra hoạt động khoa học và công nghệ, kiểm tra các mô hình thử nghiệm của các đề tài tại một số đơn vị trực thuộc Bộ và các Tổ chức ngoài Bộ có tham gia chủ trì nhiệm vụ nghiên cứu cấp Bộ của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Kiểm tra công tác văn phòng tại một số Đơn vị trực thuộc Bộ: Công tác tham mưu, tổng hợp và tình hình, tiến độ giải quyết các nhiệm vụ được giao; Công tác văn thư, lưu trữ; Công tác bảo vệ bí mật nhà nước; Công tác hành chính, quản trị trụ sở cơ quan.

²⁷ Ủy ban nhân dân Tỉnh Quảng Bình.

- Kiểm tra về hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số của ngành tài nguyên và môi trường tại một số đơn vị trực thuộc Bộ, địa phương.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về viễn thám tại một số địa phương.

2.2.13. Kiểm tra đột xuất

Tăng cường kiểm tra đột xuất đối với các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh có dấu hiệu vi phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường trên cơ sở yêu cầu của công tác quản lý nhà nước cũng như thông tin phản ánh, của cơ quan truyền thông, của người dân cũng như của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Để đảm bảo việc triển khai thực hiện được Kế hoạch thanh tra, kiểm tra đúng theo định hướng, hướng dẫn và yêu cầu của công tác quản lý nhà nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

(1) Trên cơ sở hướng dẫn của UBND tỉnh về xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2024 theo Văn bản số 2354/TTCP-KHTH ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Thanh tra Chính phủ, căn cứ kế hoạch thanh tra đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng và phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2024 và gửi đến Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp.

(2) Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát các nội dung thanh tra, kiểm tra đã được Bộ trưởng phê duyệt tại Quyết định số 4270/QĐ-BTNMT và Quyết định số 4271/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023 để xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra theo quy định tại Điều 55 Luật Thanh tra năm 2022 và Điều 31 Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ.

(3) Với chủ trương đổi mới công tác thanh tra, kiểm tra (lựa chọn nội dung thanh tra, tập trung thu thập, nghiên cứu kỹ hồ sơ, thông tin, tài liệu; giảm tối đa thời gian thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại địa bàn của đối tượng), đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu hoặc phối hợp đôn đốc các tổ chức trên địa bàn không hoặc chậm cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu; xây dựng kế hoạch cử người phối hợp với các Đoàn thanh tra, kiểm tra do Bộ hoặc các đơn vị trực thuộc chủ trì thực hiện để nắm bắt thông tin, tổng hợp, giám sát việc thực hiện sau này.

II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP, KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

Ngành tài nguyên và môi trường tập trung thực hiện một số nhiệm vụ chủ yếu như sau:

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục đôn đốc, kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng,

phức tạp, kéo dài, các vụ việc khiếu kiện tại các cơ quan Trung ương theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch của Thanh tra Chính phủ²⁸.

- Thực hiện nghiêm Luật tiếp công dân và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân. Tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân kịp thời, có hiệu quả. Duy trì trực tiếp nhận thông tin phản ánh qua đường dây nóng; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc Thủ tướng Chính phủ giao và các vụ việc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm./.

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

²⁸ Kế hoạch số 363/KH-TTCT, số 1901/KH-TTCT của Thanh tra Chính phủ.